

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
DJI	29,591.27	1.12%	3.69%
S&P500	3,577.59	0.56%	10.73%
NASDAQ	11,880.63	0.22%	32.41%
VIX	22.66	-1.95%	
FTSE 100	6,333.84	-0.28%	-16.02%
DAX	13,126.97	-0.08%	-0.92%
CAC40	5,492.15	-0.07%	-8.13%
Nikkei	25,527.37	0.00%	7.91%
Shanghai	3,414.49	1.09%	10.72%
Kospi	2,602.59	1.92%	18.42%
Hang Seng	26,486.20	0.13%	-6.91%
STI (Singapore)	2,848.78	1.27%	-11.61%
SET (Thái Lan)	1,420.43	2.24%	-11.10%
Dầu thô (\$/thùng)	43.12	1.63%	-29.02%
Vàng (\$/ounce)	1,832.50	-2.17%	20.74%

- Kết thúc phiên 23/11, chứng khoán Mỹ đồng loạt tăng điểm khi AstraZeneca và Đại học Oxford cho biết vắc-xin Covid-19 của học ó hiệu quả đến 90%, trở thành nhóm thứ 3 trong tháng này thông báo thông tin tích cực về thử nghiệm vắc-xin. Chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones đóng cửa cao hơn 327,79 điểm, tương đương 1,1%, ở mức 29.591,27 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0,6% và kết phiên ở mức 3.577,59 điểm. Nasdaq Composite tăng 0,2% lên 11.880,63 điểm.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	0.11%	0	-132
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.80%	0	-70
TPCP - 5 năm	1.42%	7	-257
TPCP - 10 năm	2.30%	8	-240
USD/VND	23,258	-0.03%	0.12%
EUR/VND	28,136	-0.29%	5.77%
CNY/VND	3,552	-0.36%	4.59%

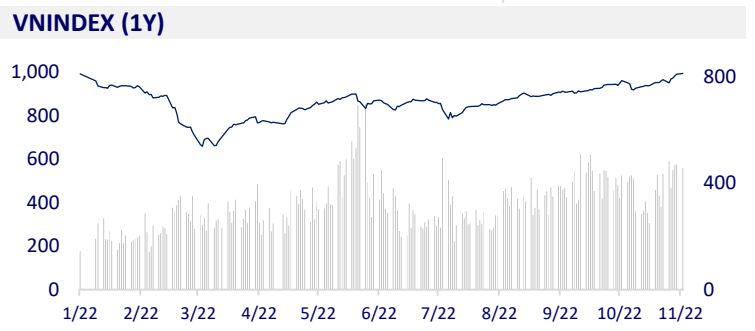
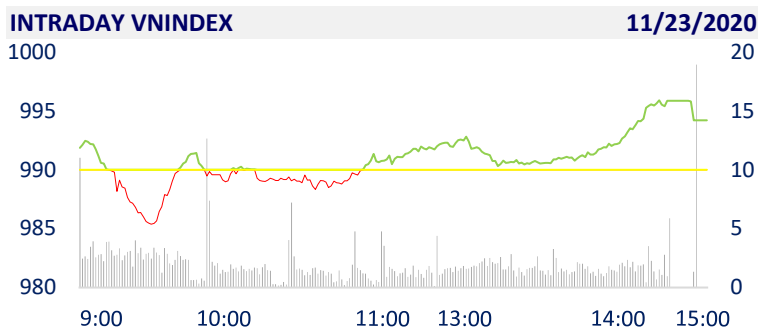
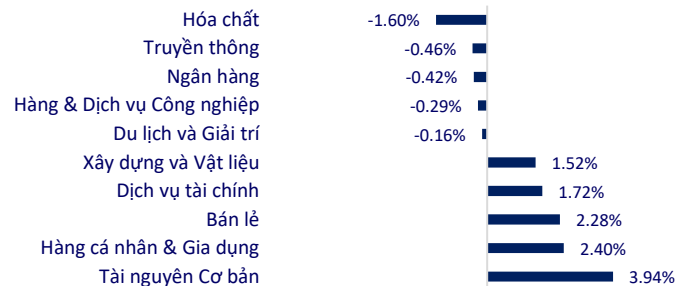
- Riêng năm 2020, Ngân hàng Thế giới dự báo kiều hối về Việt Nam đạt 15,686 tỉ USD, tương đương 5,8% GDP. Việt Nam là 1 trong 10 quốc gia có lượng kiều hối cao nhất trên thế giới.

TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	994.19	0.42%	3.45%
VN30	960.03	0.96%	9.21%
HNX	148.18	0.66%	44.55%
UPCOM	66.69	0.39%	17.93%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	156.26		
Tổng GTGD (tỷ)	12,231.86	6.87%	249.48%

- Giao dịch khối ngoại diễn ra khá tích cực khi họ có phiên mua ròng thứ 4 liên tiếp với giá trị 156 tỷ đồng. Lực mua của khối ngoại tập trung vào các Bluechips như VHM (118,7 tỷ đồng), HPG (61,7 tỷ đồng), VNM (41,2 tỷ đồng), GAS (26,4 tỷ đồng)...

ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
FUESSV50	14,200	10.08%	12.25%
E1VFN30	15,950	7.05%	8.06%
VN30F2106	955.0	0.21%	
VN30F2103	889.4	0.00%	
VN30F2101	958.3	0.45%	
VN30F2012	959.4	0.73%	

THAY ĐỔI GIÁ TẠI CÁC NGÀNH



LỊCH SỰ KIỆN

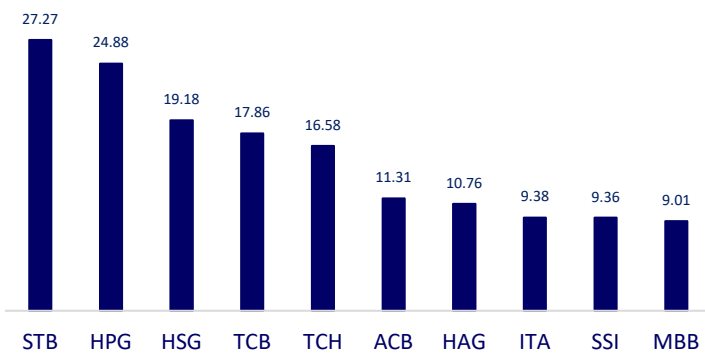
Mã	GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
HJS	11/24/2020	11/25/2020	12/25/2020	Tiền mặt		700
PVC	11/24/2020	11/25/2020	12/15/2020	Tiền mặt		450
HCT	11/24/2020	11/25/2020	12/22/2020	Tiền mặt		700
TIX	11/24/2020	11/25/2020	12/28/2020	Tiền mặt		1,250
TNW	11/24/2020	11/25/2020	12/11/2020	Tiền mặt		700
BCM	11/25/2020	11/26/2020	12/22/2020	Tiền mặt		400
HVT	11/25/2020	11/26/2020	12/14/2020	Tiền mặt		500

TIN TỨC CHỌN LỌC

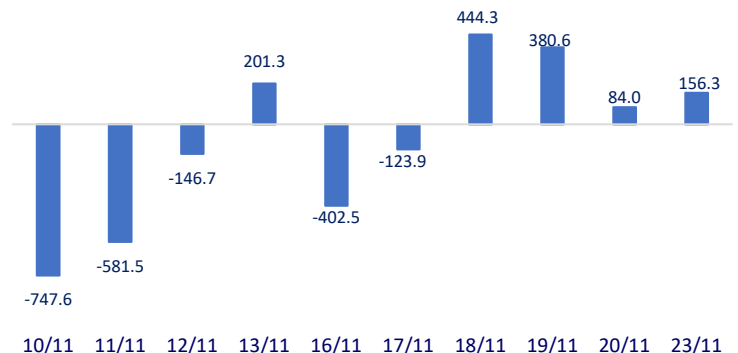
- Kiều hối năm 2020 ước đạt gần 15,7 tỉ USD
- Giảm thuế, ưu tiên giải cứu hàng không
- Tp.HCM: Hơn 14.000 tỉ đồng làm hai đoạn Vành đai 2
- Reuters: Ông Trump sắp ban hành lệnh trừng phạt 89 công ty Trung Quốc
- Barclays giữ nguyên dự báo lạc quan về thị trường dầu mỏ năm 2021
- Vaccine ngừa Covid-19 của AstraZeneca có hiệu quả trung bình 70%

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	91,600	-0.97%	6.76%	1,292,320	1,115,990	- VPB: Trong 9 tháng, tín dụng của VPBank tăng mạnh giúp tổng doanh thu hợp nhất sau 9 tháng đạt 28.300 tỷ đồng, tăng 7,6% so với cùng kỳ, riêng ngân hàng mẹ tăng 18,7%. Ngay trong thời điểm dịch Covid-19 quay trở lại, tổng thu nhập của ngân hàng mẹ đạt gần 5.000 tỷ đồng trong quý III, tăng gần 8% so với quý trước đó, thể hiện nỗ lực của VPBank trong thời điểm ngành ngân hàng nói riêng và thị trường nói chung gặp nhiều khó khăn do tác động của dịch bệnh
BID	41,100	-0.24%	3.01%	2,810,480	2,940,850	
CTG	32,900	-0.90%	3.13%	15,315,830	14,224,690	
TCB	23,600	0.85%	3.06%	35,291,710	31,674,700	
VPB	25,500	0.00%	5.59%	15,701,900	10,856,490	
MBB	19,200	-0.52%	0.79%	19,919,420	15,712,700	
HDB	25,750	-0.19%	2.18%	6,606,260	7,805,670	
EIB	17,150	-0.58%	0.00%	679,480	1,095,400	
STB	14,600	3.18%	6.96%	55,549,670	51,251,300	
NVL	61,700	0.16%	0.65%	1,654,040	2,001,930	
TCH	20,850	2.71%	15.19%	68,245,770	34,430,580	
KDH	26,600	0.57%	9.47%	2,710,120	2,742,000	
ROS	2,200	-0.45%	-0.90%	10,009,410	11,335,280	
GAS	83,500	2.08%	15.17%	2,944,860	2,782,150	- POW: PV Power trả thêm gần 1.600 tỷ đồng, hạ tổng nợ vay xuống 16.000 tỷ đồng, tỷ lệ nợ vay trên vốn chủ sở hữu giảm từ 60% xuống 52%
POW	9,950	0.71%	4.69%	11,234,640	16,019,700	
PLX	50,700	0.20%	5.30%	1,608,350	1,349,080	
VIC	103,800	0.00%	1.76%	1,334,780	1,699,100	- VIC: Tính đến 30/9, VIC nợ 138.194 tỷ đồng, tăng thêm hơn 20.700 tỷ đồng so với đầu năm.
VHM	80,600	2.68%	5.22%	8,344,020	9,270,540	
VRE	27,700	0.18%	3.17%	5,313,580	6,830,170	
VNM	110,600	-0.27%	3.27%	3,019,270	4,492,590	- VNM: Vinamilk đóng cửa công ty Vinamilk Europe Spólka Z Ograniczona Odpowiedzialnoscia do đã thiết lập quan hệ với các nhà cung cấp châu Âu
SAB	190,500	-0.78%	4.79%	215,960	343,960	
MSN	83,100	1.34%	-0.95%	1,649,570	1,469,790	
SBT	17,450	-0.29%	10.44%	4,843,140	5,431,210	
VJC	118,900	0.00%	6.92%	566,970	751,430	- HPG: Doanh nghiệp lên kế hoạch đạt 600.000 tấn thức ăn chăn nuôi, 500.000 đầu heo thương phẩm, 250.000 bò thịt và 300 triệu trứng gà sạch mỗi năm vào năm 2022.
FPT	55,900	1.27%	4.88%	4,545,980	4,443,530	
MWG	113,200	2.17%	3.19%	2,550,790	2,770,530	- MWG: MWG lãi tháng 10 tăng 7%, sẽ mở rộng ĐMX Supermini và An Khang
PNJ	76,700	4.21%	6.38%	3,519,450	2,935,360	
REE	46,050	3.48%	5.38%	1,275,430	1,217,050	
SSI	18,700	2.75%	5.65%	22,089,390	16,586,030	
HPG	37,500	5.04%	16.28%	45,739,560	37,079,020	

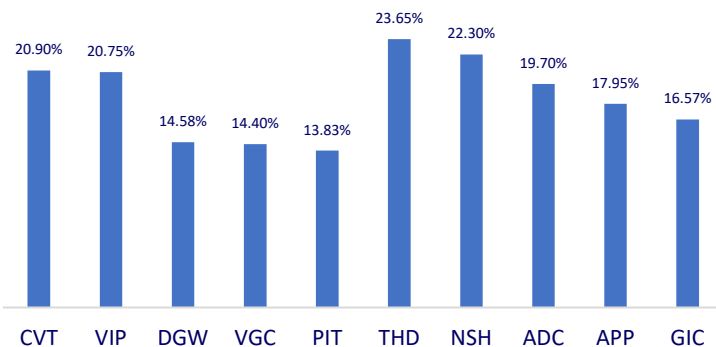
Top CP giao dịch nhiều nhất (khối lượng CP - triệu)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên liên tiếp



Top giảm 3 phiên liên tiếp

